

## **KẾ HOẠCH**

### **Học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022**

-----

Thực hiện Hướng dẫn số 67-HD/BTGTU, ngày 21/02/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về Học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2022 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững*”; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2022, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tạo sự thống nhất trong tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền; giúp các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong huyện nghiên cứu, học tập, làm sâu sắc thêm nội dung Chuyên đề năm 2022; cụ thể hoá các nội dung học tập phù hợp với tình hình, nhiệm vụ chính trị của các cấp uỷ, địa phương, cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ của cá nhân năm 2022.

- Tiếp tục đưa nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các buổi sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ, cơ quan, đơn vị, đoàn thể chính trị - xã hội. Thông qua việc học tập, quán triệt các nội dung Chuyên đề năm 2022 góp phần bồi đắp, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

### **2. Yêu cầu**

- Các cấp uỷ, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2022 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát, tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, nhất là người đứng đầu.

- Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2022 phải được thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định; phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid -19.

## II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC

### 1. Nội dung, tài liệu học tập

#### 1.1. Nội dung

- Tập trung giới thiệu những nội dung cơ bản trong tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo, tinh thần nêu gương, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc và các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức học tập, làm theo Bác về những nội dung trên.

- Những mô hình hay, cách làm hiệu quả, các gương tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc... Gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử của đất nước, của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

#### 1.2. Tài liệu học tập (sao gửi kèm)

- Chuyên đề năm 2022 do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững*".

- Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hoá*".

### 2. Thời gian, hình thức tổ chức học tập, quán triệt

#### 2.1. Thời gian

- Tổ chức học tập và quán triệt Chuyên đề năm 2022 đối với cán bộ, đảng viên. **Hoàn thành trong quý I năm 2022.**

- Tuyên truyền, phổ biến Chuyên đề năm 2022 gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử của đất nước, các phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện xuyên suốt năm 2022.

#### 2.2. Hình thức tổ chức học tập, quán triệt

##### 2.2.1. Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chuyên đề

- Từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị đưa nội dung thực hiện Chuyên đề năm 2022 vào kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022; kết quả thực hiện chuyên đề là một nội dung trong báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tập thể.

- Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên đưa nội dung thực hiện Chuyên đề năm 2022 vào bản cam kết học tập và làm theo tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2022 là một nội dung trong báo cáo kết quả thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cá nhân.

### *2.2.2. Tổ chức sinh hoạt Chuyên đề năm 2022 trong sinh hoạt đảng, cơ quan, đoàn thể*

Tiếp tục tổ chức học tập các nội dung Chuyên đề năm 2022 trong sinh hoạt định kỳ của chi bộ, Đảng bộ, cơ quan, đoàn thể; liên hệ gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, Đảng bộ, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị. Trong quá trình sinh hoạt, chú ý lựa chọn các nội dung tương đồng trong Chuyên đề toàn khóa để lồng ghép quán triệt.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy**

- Hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, cơ quan, đơn vị tập trung tuyên truyền những nội dung cơ bản của Chuyên đề năm 2022, những mô hình hay, cách làm hiệu quả, những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hướng dẫn tổ chức học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2022 đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập Chuyên đề năm 2022 đảm bảo phù hợp với tình hình, nhiệm vụ cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu cấp ủy thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 19/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Tổ chức biểu dương, khen thưởng và gặp mặt các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2026*”, gắn kết chặt chẽ với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua yêu nước của địa phương, cơ quan, đơn vị

### **2. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của cấp ủy trong việc tổ chức học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2022 và xây dựng kế hoạch về học tập và làm theo Bác năm 2022 gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, sát chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cán bộ, đảng viên, cơ quan, đơn vị.

- Các Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ trực thuộc tổ chức sinh hoạt chuyên đề năm 2022 trong sinh hoạt định kỳ, cụ thể như sau:

+ *Quý I*: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về

đẩy mạnh đổi mới sáng tạo.

+ *Quý II*: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hiện trách nhiệm nêu gương.

+ *Quý III*: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

+ *Quý IV*: Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2022 của tập thể, cá nhân trong học tập, làm theo Bác gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; xây dựng báo cáo tổng kết năm.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, đánh giá việc thực hiện Chuyên đề năm 2022 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng.

- Gửi bản đăng ký của các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy). **Hoàn thành trong tháng 3 năm 2022.**

### **3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung Chuyên đề năm 2022 trong sinh hoạt định kỳ gắn với kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập của tổ chức mình; tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, tọa đàm, giao lưu gặp mặt, tuyên truyền về kết quả thực hiện Kết luận 01-KL/TW, chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng và chuyên đề năm 2022 trên các ấn phẩm, bản tin, các hoạt động văn hoá, văn nghệ...

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các loại hình tuyên truyền đảm bảo sinh động, hấp dẫn, thiết thực, hiệu quả, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đời sống xã hội.

### **4. Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước**

- Triển khai học tập các nội dung chuyên đề năm 2022 trong sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị theo tinh thần Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các văn bản liên quan của Chính phủ, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Kết hợp lồng ghép vào các đợt tổng kết thi đua; tuyên truyền về kết quả thực hiện Kết luận 01-KL/TW, chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng và Chuyên đề năm 2022 trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Kết hợp với thực hiện cải cách thủ tục hành chính, các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ huyện.

### 5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện

Bám sát nội dung, xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội về kết quả thực hiện Chuyên đề năm năm 2022 cũng như kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện, đặc biệt là trong dịp kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác 19/5, các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương, gắn với các phong trào thi đua yêu nước và tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện chuyên đề, nếu có vấn đề gì phát sinh, các tổ chức cơ sở đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo) để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng HU,
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc HU,
- Các cơ quan, ban ngành huyện,
- Phòng VH&TT huyện,
- Trung tâm VH, TT&TT huyện,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**K' Broi**



ĐẢNG BỘ/CƠ QUAN...  
CHI BỘ/CHI ĐOÀN/CHI HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM/ĐOÀN TNCS  
HỒ CHÍ MINH/HỘI.....

\*

....., ngày tháng năm 2022

### KẾ HOẠCH (BẢN ĐĂNG KÝ)

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) (Năm 2022)

Họ và tên:.....; ngày, tháng, năm sinh:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ đảng:.....; chức vụ chính quyền, đoàn thể:.....

Sinh hoạt tại chi bộ/cơ quan/chi đoàn/chi hội:.....

Tôi xây dựng kế hoạch (bản đăng ký) học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) năm 2022 như sau:

1. - Cam kết thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Thực hiện trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Đảng.

- Giữ vững lập trường tư tưởng chính trị; không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh.

- Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật.

- Hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Nghiêm túc khắc phục, sửa chữa có hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Nội dung đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

#### 2.1. Nội dung học tập:

- Học tập chuyên đề năm 2022 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững*”;

- Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước...

2.2. Nội dung “làm theo”:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

\* Lưu ý: Nội dung “làm theo” ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và dễ đánh giá.

**XÁC NHẬN CỦA  
CHI BỘ/CƠ QUAN/CHI ĐOÀN/CHI HỘI**

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH  
(ĐĂNG KÝ)  
(Ký, ghi rõ họ, tên)**



**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

\*

Số 21-KL/TW

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2021*

## **KẾT LUẬN**

### **HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ**

#### **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIII**

**về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;  
kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên  
suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống,  
biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"**

-----

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng Đảng (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4) đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, thực sự đi vào cuộc sống, có nhiều bước đột phá quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được nâng lên; nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kết hợp hài hoà giữa "xây" và "chống". Nhiều tấm gương điển hình, tiên tiến được nhân rộng, lan toả trong đời sống xã hội, đồng thời xử lý kịp thời, nghiêm minh, khách quan những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xã hội, có tác dụng cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung. Huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 không chỉ nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên mà còn góp phần rất quan trọng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 vẫn còn hạn chế, khuyết điểm: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo,

quản lý nhận thức chưa đầy đủ tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn hạn chế. Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực chưa có hoặc có nhưng chưa cụ thể, hiệu quả thực thi thấp. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên chưa hiệu quả; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, khuyết điểm là do một số cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chưa quyết tâm và có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, còn thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa gương mẫu, mất đoàn kết nội bộ, chưa thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", thậm chí còn cục bộ, lợi ích nhóm, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất, thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, đất nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bốn nguy cơ<sup>1</sup> mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" còn diễn biến phức tạp. Vì vậy, đòi hỏi phải đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Ban Chấp hành Trung ương quyết định đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

<sup>1</sup> Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, nguy cơ lệch hướng xã hội chủ nghĩa, nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu, nguy cơ "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch.

## I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Mục tiêu

Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa "xây" và "chống", xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên. Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gần bó mật thiết với nhân dân, ngày càng được nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

#### *2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình*

Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là cấp uỷ, thường vụ cấp uỷ, đề cao và thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, "dĩ hoà vi quý". Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Tiến hành đồng thời việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng, của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên; học tập và "làm theo" Bác bằng những hành động cụ thể, hằng ngày, bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự lan toả tích cực trong Đảng và toàn xã hội.

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục nghiên cứu phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn Việt Nam. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm quốc tế xây dựng cơ sở khoa học vững chắc cho việc hoạch định, thực thi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các cơ quan báo chí và nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân; chủ động dự báo tình hình, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội. Tiếp tục thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển, quản lý báo chí, xuất bản; tăng cường định hướng và đề cao sứ mệnh, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, quản lý chặt chẽ các trang tin điện tử, nhất là mạng xã hội; tăng cường định hướng thông tin, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng Internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ. Quản lý và đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc lập và sử dụng mạng xã hội trên Internet.

Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng, quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, cán bộ giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu. Nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ công chức, viên chức rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân. Kiên quyết chống biểu hiện bè phái, cục bộ địa phương, "lợi ích nhóm".

## ***2.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả***

Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là "then chốt của then chốt", có ý nghĩa quyết định mọi thành công của cách mạng nước ta cả trước mắt và lâu dài. Công tác cán bộ gắn với việc thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, giữ vững vị thế

cầm quyền và bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn ý thức đầy đủ về trách nhiệm, "đúng vai, thuộc bài", thật sự chuyên nghiệp, làm tốt nhiệm vụ được giao, phải gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ.

Thực hiện thí điểm một số chủ trương như: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình, bí thư cấp uỷ giới thiệu để bầu uỷ viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng...

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ

cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hoà giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sang các lĩnh vực khác và ngược lại; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

### ***2.3. Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách***

Tập trung rà soát, thể chế hoá kịp thời chủ trương của Đảng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế hiện có, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Khẩn trương hoàn thiện các cơ chế về phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tuyển dụng công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú ý quản lý cán bộ, đảng viên làm việc trong lĩnh vực đặc thù, nghiên cứu, học tập, lao động, công tác ở nước ngoài; kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo, bổ sung cán bộ cho Đảng; thu hút và khuyến khích cán bộ làm việc trong các cơ quan, lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu.

Nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; cơ chế bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, đề cao thực hiện thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào, không để xảy ra tình trạng lồng ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật.

Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật.

Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, tài nguyên, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, hải quan, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,...

***2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm***

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài; đồng thời, quan tâm giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề, tập trung giám sát cán bộ, đảng viên có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Uỷ ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" ngay tại cơ sở, chi bộ, không để kéo dài hoặc "đùn đẩy" lên cấp trên. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tự phê bình và phê bình, thực hiện trách nhiệm nêu gương và khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chủ động phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc liên quan đến tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là những vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường phối hợp đồng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến cơ sở. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trước hết là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực.

***2.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh***

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp uỷ đảng về công tác cán bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; của báo chí. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở để thực hiện có hiệu quả phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền các cấp. Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và



kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề nhân dân phản ánh, khiếu kiện, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan toả lớn trong Đảng và xã hội.

## II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận này, tổ chức Hội nghị toàn quốc để quán triệt đến cán bộ chủ chốt; chỉ đạo mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng và hệ thống chính trị để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và Kết luận này.

2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể của tổ chức, địa phương, đơn vị mình để thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị.

3. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thể chế hoá nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và Kết luận này, nhất là những vấn đề về kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

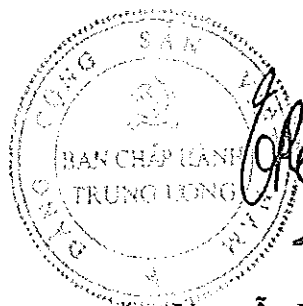
4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế có liên quan, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ.

### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương.
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
TỔNG BÍ THƯ**



**Nguyễn Phú Trọng**



## **BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

### **CHUYÊN ĐỀ**

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH  
HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO;  
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG; KHƠI DẬY Ý CHÍ  
TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG, KHÁT VỌNG XÂY DỰNG CUỘC SỐNG AN  
NO, HẠNH PHÚC, ĐƯA LÂM ĐỒNG PHÁT TRIỂN NHANH,  
TOÀN DIỆN VÀ BỀN VỮNG**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022)*



## LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn Tài liệu chuyên đề năm 2022: *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững (Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022)*.

Tài liệu được biên soạn ngắn gọn, trình bày những nội dung cơ bản trong tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo, tinh thần nêu gương, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc và các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức học tập, làm theo Bác về những nội dung trên. Tài liệu là sự cụ thể hóa nhiệm vụ đột phá của tỉnh trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW giai đoạn 2021 - 2025 và kết hợp làm sâu sắc thêm một số nội dung cốt lõi trong Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng để góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng học tập, làm theo Bác của toàn Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh năm 2022.

Xin trân trọng giới thiệu Tài liệu Chuyên đề năm 2022 tới các đồng chí và bạn đọc./.

## I- HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

### 1. Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một con người trọn đời vì dân, vì nước. Người nói: *"Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"*<sup>1</sup>. Chính lòng yêu nước nồng nàn, ý thức trách nhiệm trước vận mệnh đất nước, dân tộc là động lực thôi thúc Người nung nấu tinh thần đổi mới từ rất sớm, đổi mới không ngừng.

Thuật ngữ và tư tưởng "đổi mới" được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập từ sớm trong tác phẩm *"Đường cách mệnh"* năm 1927; sau đó, được Người nhắc lại, làm rõ thêm trong nhiều bài viết, bài nói, nổi bật là *"Sửa đổi lối làm việc"* (năm 1947), *"Đời sống mới"* (năm 1947), *"Dân vận"* (năm 1949), đặc biệt là trong bản Di chúc thiêng liêng. Tất cả toát lên một hệ thống luận điểm có giá trị nền tảng và định hướng rất rõ nét về "đổi mới".

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *"đổi mới"* là bản chất của cách mạng, của phát triển. Trong *"Đường cách mệnh"*, Người chỉ rõ: *"Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt"*<sup>2</sup>. Nói về công cuộc kiến thiết đất nước sau khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước thắng lợi, Người nhấn mạnh: *"Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi"*<sup>3</sup>.

Triết lý đổi mới, chân lý đổi mới trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là ích nước, lợi dân. Người luôn căn dặn: *"Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho Nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân tức là không phải chân lý"; "Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh"*.

Người quan niệm, *"đổi mới"* phải xuất phát từ nhu cầu khách quan của thực tiễn, phù hợp với điều kiện thực tiễn và giải quyết hiệu quả những đòi hỏi của thực tiễn. Bởi thực tiễn là xuất phát điểm của tư duy, của hành động và là sự kiểm chứng chân lý khoa học. Người căn dặn: *"Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính"*<sup>4</sup>. Chính vì thế mà tìm tòi, sáng tạo cái mới, phải luôn gắn với thực tiễn, chú trọng tổng kết thực tiễn, lấy hiệu quả

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.4, tr.187.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.284.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.617

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.273.

thực tiễn làm thước đo tính đúng đắn của đổi mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng xác định rõ, “*đổi mới*” là *sự nghiệp lâu dài, phức tạp, gian khổ, phải kiên định, kiên quyết, kiên trì, lựa chọn những bước đi thích hợp*. Người từng nói: “*Thắng để quốc, phong kiến là tương đối dễ, thắng bản cùng, lạc hậu còn khó hơn nhiều; đấu tranh xoá bỏ cái cũ, xây dựng cái mới, là công việc cực kỳ to lớn, nặng nề, phức tạp và khó khăn; do vậy, phải có kế hoạch chuẩn bị thật tỉ mỉ, chuẩn bị chu đáo, thực hiện chắc chắn*”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “đổi mới” không phải là phủ định sạch trơn mà là sự kế thừa và phát triển; cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ, cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi cho hợp lý, cái gì cũ mà tốt thì phát triển thêm, cái gì mới mà hay thì phải làm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết *sức mạnh của đổi mới là Nhân dân*. Người luôn căn dặn: “*Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu tranh khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân*”<sup>5</sup>; phải kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại theo tinh thần cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, Việt Nam sẵn sàng là bạn của các nước dân chủ.

Người khẳng định: *Đảng là linh hồn của đổi mới; cán bộ đảng viên phải đi tiên phong trong sự nghiệp đổi mới*. Đảng phải vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn của cách mạng Việt Nam để thực hiện đường lối, chủ trương đúng đắn. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Thế giới ngày ngày đổi mới, Nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp Nhân dân*”<sup>6</sup>. Hệ thống luận điểm về “đổi mới” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được diễn đạt giản dị, dễ hiểu, nhưng hàm chứa chiều sâu, tầm cao về tư tưởng và đúc kết tinh túy đạo đức đổi mới, phong cách đổi mới của Người.

Bên cạnh đó, ở Hồ Chủ tịch còn có phong cách tư duy sáng tạo. Đó là vận dụng quy luật chung cho phù hợp với cái riêng, cái đặc thù. “Sáng tạo” còn là sẵn sàng từ bỏ những cái cũ đã lỗi thời, không phù hợp với thực tiễn. Đồng thời “sáng tạo” là tìm tòi, đề xuất những cái mới để trả lời những đòi hỏi mà cuộc sống đặt ra. Cái mới là cái chưa từng có trong tiền lệ lịch sử. Cái mới có thể kế thừa cái cũ, bổ sung giá trị mới, làm cho cái mới khác về chất so với cái cũ. Cái mới, cái sáng tạo, theo Người phải phù hợp với quy luật khách quan, đồng thời phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người.

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.617.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.377.

Ngay từ năm 1911, khi đất nước còn chìm trong đêm dài nô lệ, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã quyết định đi tìm chân lý cứu nước, với một hướng đi mới, một phương pháp tiếp cận mới, phương thức hành động mới. Đi tới phương Tây, tiếp thu những trào lưu tư tưởng mới, khảo nghiệm những cuộc cách mạng điển hình trên thế giới; “tắm mình” trong phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức, bóc lột; đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra chân lý cứu nước và con đường giải phóng cho dân tộc. Đó là **cuộc đổi mới, sáng tạo vĩ đại đầu tiên** của Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh, được thực hiện bằng một dự cảm thiên tài, một cuộc khảo nghiệm, đúc kết lịch sử, cách mạng, khoa học, mang ý nghĩa quyết định đến vận mệnh của đất nước, của dân tộc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm của phong trào cách mạng thế giới, đặc biệt là Cách mạng Tháng Mười Nga mà còn đổi mới tư duy trong xây dựng đường lối chiến lược và đổi mới phương thức lãnh đạo, dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân giành độc lập, tự do; xây dựng Nhà nước cách mạng, tiến hành sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc; đánh bại các cuộc chiến tranh, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất đất nước; từng bước đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội, khắc phục đói nghèo, lạc hậu,... Tư duy đổi mới, sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình vận dụng, phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với điều kiện của Việt Nam và các nước thuộc địa, nhất là tư tưởng về Đảng Cộng sản cầm quyền, về cách mạng thuộc địa, về đại đoàn kết toàn dân tộc và xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, về nhà nước dân chủ Nhân dân, về chiến tranh Nhân dân, toàn dân, toàn diện, về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước thuộc địa nửa phong kiến,... là những cống hiến quan trọng vào kho tàng lý luận cách mạng thế giới, làm mới mẻ, sinh động và tăng thêm sức sống tiềm tàng của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Trong phong cách làm việc, ứng xử, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thể hiện sự đổi mới sáng tạo, linh hoạt và biến hóa. Người nói: *“Tu tưởng bảo thủ như là sợi dây cột chân, cột tay người ta... Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm”*<sup>7</sup>. Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng đến khi Người từ trần (1941 - 1969), là một công cuộc đổi mới liên tục của Đảng, nhân dân ta theo ngọn cờ và sự dẫn dắt của “Tổng công trình sư” đổi mới sáng tạo Hồ Chí Minh.

Đặc biệt, Di chúc của Người là bản phác thảo những đường nét chung nhất, bao quát nhất về công cuộc cải biến vĩ đại, nhằm xóa bỏ những gì cũ kỹ, lạc hậu để sáng tạo ra những giá trị mới, cuộc sống mới. Bác chỉ rõ điều mong muốn cuối cùng là:

<sup>7</sup> Thư gửi đồng bào và cán bộ xã Nam Liên (nay là xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An), ngày 13-2-1962.



*“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”*. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết tinh trong bản Di chúc lịch sử, là nền tảng tư tưởng, tinh thần của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo từ Đại hội lần thứ VI của Đảng đến nay.

**Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã soi sáng con đường đổi mới của Đảng, của Nhân dân ta.** Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, năm 1986 - Đại hội khai phóng con đường đổi mới, trên cơ sở quán triệt những luận điểm cốt lõi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta quyết tâm phát động, lãnh đạo công cuộc đổi mới. Đường lối đổi mới của Đảng luôn thấm nhuần sâu sắc tư tưởng đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã làm sáng tỏ những nhận thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, trở thành ngọn cờ dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, mở rộng hoạt động đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đặc biệt, tại Đại hội XIII, năm 2021, Đảng đặt ra yêu cầu *“Thúc đẩy đổi mới sáng tạo”* nhằm tạo động lực mạnh mẽ cho đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, *“tư tưởng đổi mới sáng tạo”* là *tư tưởng cách mạng, khoa học* trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp với tinh hoa văn hóa dân tộc, nhân loại, phản ánh và giải quyết những nhu cầu khách quan của thực tiễn đất nước; *“đạo đức đổi mới sáng tạo”* là *phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân*, đặt lợi ích của dân tộc, Tổ quốc lên trên hết, trước hết, đổi mới sáng tạo vì một nước Việt Nam độc lập, hòa bình, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh; *“phong cách đổi mới”* là *kiên định, sáng tạo, dân chủ, thực tiễn, hiệu quả*, nói đi đôi với làm, làm thiết thực, mang lại kết quả thực tế cho Nhân dân, cho đất nước. Đó chính là những giá trị bền vững của tư tưởng, đạo đức, phong cách đổi mới sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

## **2. Sự cần thiết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo ở Lâm Đồng hiện nay**

Trải qua 46 năm xây dựng, trưởng thành, đặc biệt là sau 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng với những cách làm đổi mới sáng tạo; vừa biết tranh thủ nguồn lực bên ngoài, vừa biết khơi dậy nguồn nội sinh bằng tinh thần tự lực và sức sáng tạo của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ IV là mốc đánh dấu sự lãnh đạo của Đảng bộ triển khai thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Tinh thần đổi mới của Trung ương được Đại hội Đảng bộ tiếp thu, vận dụng vào tình hình địa phương. Đại hội IV Đảng bộ tỉnh đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế-xã hội của tỉnh trong 5 năm (1986-1990) là phát huy sức mạnh tổng hợp của nền kinh tế; khai thác có hiệu quả cao về tiềm năng lao động, đất rừng..., tiếp tục phát triển mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện, đưa nông nghiệp một bước lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, tạo cho được tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, phân đấu ổn định về cơ bản tình hình kinh tế-xã hội, hình thành từng bước cơ cấu kinh tế nông-lâm-công nghiệp trên địa bàn huyện, chuẩn bị tiền đề phát triển mạnh cho thời kỳ tiếp theo; củng cố, vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm nhu cầu quốc phòng, làm tròn nghĩa vụ quốc tế.

Từ đó đến nay, tinh thần đổi mới sáng tạo luôn được thể hiện rõ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội của tỉnh.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025) thể hiện quyết tâm *“Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; tiếp tục phát triển nhanh, toàn diện, bền vững và trở thành tỉnh khá của cả nước”*.

Như vậy, bước vào nhiệm kỳ 2020-2025, với những mục tiêu lớn và nhiệm vụ quan trọng, để tiếp tục tạo ra bước phát triển đột phá, Lâm Đồng không thể hài lòng với kết quả ban đầu đạt được, không được tự duy và hành động theo lối mòn mà phải mạnh dạn tiếp tục đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra những động lực mới để phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo đà cho sự phát triển nhanh và bền vững. Để làm được điều đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân cần quán triệt, học tập vận dụng vào thực tiễn công tác những tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cũng như chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo để phát huy cao nhất sức mạnh nội sinh cho quá trình phát triển của tỉnh.

### **3. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo vào thực tiễn tỉnh Lâm Đồng**

Quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng luôn xác định thực hiện đồng bộ sự nghiệp đổi mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Đặc biệt, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là *“đẩy mạnh đổi mới sáng tạo”* và được nêu rõ ngay trong chủ đề Đại hội, với quan điểm chỉ đạo là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

Kịp thời cụ thể hóa, tập trung lãnh đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết

của Trung ương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tế của tỉnh. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả... Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, gương mẫu, có uy tín cao với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, ...

“Đổi mới sáng tạo là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa”<sup>8</sup>. Để thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị, các cơ quan, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc phải thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới sáng tạo. Quyết tâm và kiên trì **đổi mới mạnh mẽ hoạt động quản lý, điều hành công việc** theo hướng nhanh chóng dỡ bỏ các rào cản để giải phóng tối đa sức sáng tạo của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi người dân; **đổi mới về tư duy trong cụ thể hóa và tổ chức, triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước** vào thực tiễn tỉnh Lâm Đồng nói chung, từng cơ quan, đơn vị nói riêng; **đổi mới về cách tiếp cận, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế** của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; chủ động, tiên phong đưa các thành tựu khoa học và công nghệ vào phục vụ quá trình phát triển, tập trung nghiên cứu và thẳng thắn nhìn nhận những khó khăn vướng mắc đang đặt ra để tìm hướng đi phù hợp.

Thực hiện các nội dung đổi mới trên với quyết tâm cao sẽ thúc đẩy, phát huy sự sáng tạo, đổi mới của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc vận dụng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi địa phương, đơn vị. Từ đó, huy động và khơi dậy nguồn lực trí tuệ, tạo ra những hướng tiếp cận mới, khác biệt cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách đủ mạnh, khả thi trong điều kiện thực tiễn của tỉnh. Để thực hiện các nhiệm vụ trên cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Một là*, tập trung đổi mới toàn diện, đồng bộ công tác cán bộ, xây dựng tổ chức đảng thực sự là hạt nhân chính trị, đảng viên thực sự là người tiên phong, gương mẫu. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, thực thi công vụ; sàng lọc, loại bỏ cán bộ, công chức, viên chức yếu về năng lực, trình độ, uy tín giảm sút, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Đồng thời cụ thể hoá quy định của Trung ương, tạo môi trường, điều kiện khuyến khích, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; bảo vệ cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám

8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.175.

làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện phương pháp làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả; tự học tập, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị; phải gắn lý luận với thực tiễn để nắm được bản chất khoa học và cách mạng của sự vật, hiện tượng, làm cơ sở cho nhận thức thực tiễn đúng đắn để có biện pháp giải quyết thấu đáo, năng động, sáng tạo, đạt hiệu quả cao. Rèn luyện phong cách làm việc có kế hoạch, có chuẩn bị, có sự kiểm tra, giám sát, đánh giá; kế hoạch phải đảm bảo tính thực tiễn, khả thi cao. Phải thường xuyên có sự tìm tòi, đề xuất những ý kiến hay, những phương án tối ưu để thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả cao; không giáo điều, rập khuôn, không sao chép máy móc, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình suy nghĩ để giải quyết thấu đáo mọi việc, phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn.

*Hai là*, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong điều kiện mới. Nâng cao chất lượng ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển của cấp uỷ, chính quyền theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng khâu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết.

Tập trung lựa chọn những vấn đề bức xúc, nổi cộm hoặc hạn chế, yếu kém ở địa phương, cơ quan, đơn vị để giải quyết dứt điểm theo phương châm “3 rõ” (rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành). Tăng cường phân cấp, phân quyền, uỷ quyền và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với ràng buộc trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Phong cách, phương pháp, lề lối làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp phải khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân; bám sát thực tiễn, chịu khó học hỏi, nói đi đôi với làm và làm đến cùng, dứt điểm; có quyết tâm cao, hành động quyết liệt, hiệu quả, không bảo thủ, trì trệ, chống bệnh hình thức và thành tích. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bằng các việc làm, mô hình cụ thể, hiệu quả bền vững; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc từ giá trị văn hoá truyền thống và sức sáng tạo của mỗi người dân, từng gia đình và cộng đồng dân cư.

*Ba là*, thực hiện quyết liệt, nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương công vụ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng

động, minh bạch, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp. Nhanh chóng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước; sớm hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử và chuyển mạnh sang xây dựng chính quyền số.

Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn, đặc thù. Thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng, hướng tới mô hình các cơ quan nhà nước “không giấy tờ”.

Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xúc tiến đầu tư, thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh thuận lợi, lành mạnh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; chú trọng phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã tại địa phương; tăng cường chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ vào quản trị và sản xuất; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả.

**Bốn là**, triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động đi vào thực chất, bằng các việc làm, mô hình cụ thể, mang lại hiệu quả thực tế để phổ biến sâu rộng trong xã hội nhằm đẩy lùi hiện tượng “trông chờ”, “ỷ lại”, “trì trệ” của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thực hiện mở rộng dân chủ gắn với kỷ cương, pháp luật, lấy quyền làm chủ và lợi ích của Nhân dân các dân tộc, sự phát triển toàn diện và hạnh phúc của con người Lâm Đồng làm thước đo trong đổi mới sáng tạo. Nhân dân vừa là mục tiêu, động lực vừa là chủ thể và là người thụ hưởng thành quả của đổi mới sáng tạo. Từ đó, thắp lên ngọn lửa khát vọng, niềm tin và hành động xây dựng Lâm Đồng tiếp tục phát triển nhanh, toàn diện, bền vững và trở thành tỉnh khá của cả nước; không cam chịu khó khăn và lạc hậu trong mỗi cán bộ, đảng viên, từng người dân và trong toàn bộ hệ thống chính trị.

## **II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM NÊU NGƯƠNG**

Nêu gương chính là thực hành để những giá trị của đạo đức và tài năng của người lãnh đạo được lan toả, dẫn dắt, truyền cảm hứng thúc đẩy mọi hành động của cấp dưới và người dân. Vấn đề nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, đề cao. Đảng ta đã dùng sự gương mẫu, nêu gương để lãnh đạo cách mạng, lấy đó là 1 trong 5 phương thức lãnh đạo của Đảng - Một phương thức lãnh đạo khoa học, trí tuệ, đầy giá trị nhân văn để “**Đảng ta là đạo đức, là văn minh**”.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian khổ, hy sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương đạo đức toàn vẹn, mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo. Ở người là sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương

đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Cuộc đời cách mạng của Người là minh chứng chân thực nhất để chúng ta thấy rõ **Gương mẫu là mệnh lệnh không lời! Gương mẫu là cách lãnh đạo tốt nhất!** Học Bác về trách nhiệm nêu gương, cách nêu gương là làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người ngày càng thấm sâu, lan toả vào đời sống, trở thành cốt cách, tác phong của mỗi cán bộ, đảng viên.

### 1. Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm nêu gương

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc “nêu gương” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân, nhất là đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, sở dĩ cần phải “nêu gương” là do đặc thù của nền văn hóa, đạo đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. Người viết: *“Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*<sup>9</sup>.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, do đó để tập hợp được lực lượng, vận động được quần chúng, để được quần chúng tin tưởng, sẵn sàng tham gia và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, thì người đảng viên, người cán bộ lãnh đạo phải nêu gương. Vì thế, Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên không những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt, mà còn phải làm gương trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo. Người thường nói *“Không cần nói nhiều, mà làm cho thật nhiều. Những người tốt, những cán bộ tốt muốn làm việc to chứ không phải muốn làm quan lớn”*. Người nhấn mạnh *“Đảng không cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên”*<sup>10</sup>. Mà cái chất tốt nhất, đẹp nhất của đảng viên là nêu gương, là gương mẫu.

Ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã luôn nhắc nhở mỗi cán bộ phải nêu cao tinh thần gương mẫu. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng tư cách phải chuẩn mực, phải thường xuyên rèn luyện, thực hành để thật sự là tấm gương trong các mối quan hệ: (1) *Đối với mình* không được tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, phải luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày; (2) *Đối với người*, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; (3) *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, tức phải luôn đề việc công lên trên, lên trước việc tư.

Khi Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền, trong tác phẩm “Sửa đổi

<sup>9</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.171.

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, tập 12, tr.222.

lỗi làm việc” (năm 1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục nêu ra 12 điều về *Tư cách của Đảng chân chính cách mạng*. “Tư cách” ở đây chính là sự nêu gương, là tấm gương của sự phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước bởi “*Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*”. Do đó, “*Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác*”. Để trở thành người cách mạng chân chính, mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương về *Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư*, nêu cao đức tính tốt đẹp: *Nhân, Nghĩa, Trí, Dũng, Liêm*; phải tránh xa những thói xấu như lười biếng, gian xảo, tham lam... Đồng thời, Người chỉ ra luận điểm rất quan trọng: “*Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước*”. Luận điểm ấy đã khẳng định rất rõ vấn đề nêu gương có tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống đạo đức, nhất là đối với trách nhiệm, bổn phận của cán bộ, đảng viên. Muốn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mọi người phải nỗ lực hết mình, nhất là cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải là những “đầu tàu gương mẫu” trong mọi việc.

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung, ngay từ lúc bấy giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò nêu gương của người đứng đầu. Theo Người, người đứng đầu thực sự nêu gương tốt sẽ có ảnh hưởng tích cực rất lớn đối với cấp dưới và quần chúng Nhân dân. Trong bài nói chuyện tại phiên họp cuối năm của Hội đồng Chính phủ năm 1963, Người nhắc nhở: *Một điều rất quan trọng nữa là các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, phải nêu gương sáng về đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải giữ gìn tác phong gian khổ phấn đấu, phải không ngừng nâng cao chí khí cách mạng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Có như thế mới xứng đáng với đồng bào miền Nam đang chiến đấu vô cùng anh dũng chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng để giải phóng miền Nam và hoà bình thống nhất nước nhà. Nhân dân ta rất tốt. Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được*”.

Người khẳng định, người đứng đầu mà không nêu gương là không có trách nhiệm với Nhân dân, với Tổ quốc, với chính bản thân mình; là người xứng đáng với vị trí lãnh đạo, đứng đầu. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh thần trách nhiệm là đưa tinh thần và lực lượng, tận tâm, tận lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công, bất kỳ làm việc to hay nhỏ, dễ hay khó. Làm cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm, là không có ý thức nêu gương. Khi mở đầu bài viết “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”, Bác khẳng định “*Đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”.

Đây vừa là lời nhắc nhở, vừa là lời chỉ bảo ân cần của Người đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Cán bộ, đảng viên phải tiên phong trong suy nghĩ và hành động dù ở hoàn cảnh thuận lợi hay khó khăn, có như vậy quần chúng Nhân dân mới gương mẫu và noi theo.

Để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Người đặc biệt coi trọng hai phương pháp: (1) *Nói đi đôi với làm*. Đây vừa là phương pháp, vừa là nguyên tắc và phương châm trong nêu gương đạo đức; là biểu hiện sinh động, cụ thể của việc quán triệt sâu sắc nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, giữa suy nghĩ và hành động, giữa tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức của mỗi người. Trong đó, phải chú ý cả hai mặt nêu gương nói và nêu gương làm. *Nêu gương nói* là nói ít, nói trúng, nói những vấn đề thiết thực, nói đúng lòng mình, thật tâm, không dối trá, không nói một đằng làm một nẻo, không được hứa mà không làm. Cán bộ không phải ai cũng có khả năng hùng biện, nói hay như báo cáo viên, nhưng nói thật, nói phải, nói trúng thì ai cũng nhận ra cả. Nêu gương nói còn là nêu gương về sự nghiêm cứu, thấu đáo, nắm vững tình hình. Nếu không sát cơ sở, chỉ đạo theo kiểu ngồi bàn giấy thì chẳng bao giờ nói trúng Còn vấn đề *nêu gương làm* được hiểu một cách đơn giản nhất là dám nghĩ, dám làm, trách nhiệm cao, hiệu quả công việc lớn. Người cho rằng, với trình độ giác ngộ và dân trí ngày càng cao, không phải cứ nghe cán bộ nói là quần chúng sẽ làm theo mà họ xem việc cán bộ làm. Cán bộ, đảng viên “*cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh... phải thật thà nhúng tay vào việc*”. (2) “*Lấy gương người tốt việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, tổ chức mới*”. Trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác... Trong cuộc sống hằng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng mà còn phải là tấm gương giúp Nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

Một điều rất đặc biệt ở Chủ tịch Hồ Chí Minh mà không phải nhà lý luận, nhà chính trị nào cũng có được, đó là Người không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm rất đúng đắn về nêu gương mà chính Người còn là hiện thân cao đẹp nhất về trách nhiệm nêu gương trước Đảng, trước Nhân dân. Phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Người kiên trì nêu gương về đạo đức còn nhiều hơn những điều Người nói và viết ra, địa vị càng cao, uy tín càng lớn, Người càng ra sức tự hoàn thiện. Chính bản thân Người là một tấm gương sáng ngời về phong cách nêu gương, Người không chỉ tiếp thu, kế thừa,



bổ sung, phát triển và hoàn thiện lý luận về phương pháp, mà Người đã thực hành phong cách nêu gương một cách nhuần nhuyễn, hết sức mẫu mực và tự nhiên.

Khuyên Nhân dân rèn luyện thân thể để có sức khỏe kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công thì bản thân Người ngày nào cũng tập thể dục. Khuyên thanh niên tự học, Người đã là một tấm gương tự học suốt đời. Khuyên người khác biết trọng chữ tín, Bác rời Pắc Bó hai năm, khi quay trở lại vẫn nhớ mang về cho cháu gái nhỏ người địa phương ở đó chiếc vòng bạc theo lời hứa trước khi tạm biệt.

Khuyên mọi người giản dị, tiết kiệm vì đất nước còn nghèo, Nhân dân còn đói khổ thì suốt cả cuộc đời Người luôn giản dị và tiết kiệm. Ở địa vị càng cao Người càng giản dị, trong sạch, cả một đời không xa xỉ, hoang phí. Khi đã là Chủ tịch nước, đôi tất của Người cũng vá nhiều lần mới thay. Đôi dép cao su như “đôi hài vạn dặm nhiều thâm niên”, tụt quai thì được đóng đinh sửa lại không biết bao lần. Bát cháo Người ăn lúc mệt cũng được nấu lại từ cơm nguội cho khỏi lãng phí... Người chất chiu như người cha lo cho một gia đình lớn khi cảnh nhà đông con mà còn túng thiếu. Chất chiu, tần tặn nhưng vẫn rộng rãi, không hoang phí mà cũng không keo kiệt, ki bo. Chất chiu để dành phần hơn cho người khác, tiết kiệm để giúp những người còn khó khăn hơn.

Không chỉ tiết kiệm tiền của, Người còn luôn nêu gương thực hành tiết kiệm thời gian, quý thời gian của mình và của người khác. Khi đã hẹn, dù đường có xa, trời có đổ mưa giông, Người vẫn có mặt đúng giờ. Người dạy, người chủ trì mà đi muộn họp 10 phút thì thời gian lãng phí phải nhân 10 phút ấy với số người đã có mặt phải chờ đợi. Người chấp nhận bản thân vất vả chứ không lùi, không dời cuộc hẹn bởi không muốn người khác phải chờ đợi uổng công. Quý thời gian của con người là có hạn, người ta có thể làm lại một cái nhà, một con đường..., có thể lấy lại, làm lại rất nhiều thứ khác, nhưng không thể lấy lại được một tích tắc thời gian đã mất đi. Chính vì lẽ đó mà thời gian còn quý hơn vàng, bạc. Tiết kiệm thời gian là tiết kiệm thông minh và văn minh nhất. Người đã dạy cho chúng ta bài học quý giá biết bao. Sau này, cho đến tận phút lâm chung, Người vẫn không quên dặn lại: *“Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thời giờ và tiền bạc của Nhân dân”*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là tấm gương điển hình về việc thực hành sự công bằng, yêu thương san sẻ cùng nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn, không dựa vào quyền cao chức trọng mà đàn áp kẻ yếu thế. Khi đi công tác, kể cả những chuyến đường rừng xa vất vả, Người cũng kiên quyết tự mình mang balô cá nhân, không để người khác phải gánh vác thay. Người nói: *“Chỉ có lao động thật sự mới đem lại hạnh phúc cho con người”*. Khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, đứng trước nạn đói đang đến gần, Người kêu gọi đồng bào cả nước nhường cơm sẻ áo, cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa, đem gạo đó để cứu dân nghèo, để những người nghèo có bữa rau

bữa cháo chờ mùa lúa năm sau, khỏi đến nỗi chết đói. Thời điểm này, tuy vừa trải qua trận ốm dài ngày “thập tử nhất sinh” tại Chiến khu Việt Bắc trước khi về Hà Nội cho nên còn rất gầy yếu nhưng Người vẫn gương mẫu thực hành để góp phần lấy gạo cứu dân nghèo. Những câu chuyện, sự việc dù nhỏ, nhưng có thể thấy truyền thống “thương người như thể thương thân” của dân tộc Việt Nam đã được Bác tiếp thu sâu sắc và nâng lên thành triết lý hành động cách mạng vì dân, vì nước trong mỗi con người.

## **2. Ý nghĩa, sự cần thiết và tầm quan trọng của việc nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay**

Trải qua 92 năm xây dựng và trưởng thành, nhất là sau 35 năm đất nước thực hiện công cuộc đổi mới đến nay, Đảng ta ngày càng khẳng định và coi trọng ý nghĩa, sự cần thiết và quan trọng của việc nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

Sau 15 năm, kể từ khi triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị đến nay, các cấp uỷ, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc học tập và làm theo Bác gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực có sức lan toả trong Đảng và toàn xã hội. Việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về nêu gương đã từng bước đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Từ việc học tập và làm theo Bác, ngày càng xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, việc làm tốt, có sức lan toả trong cuộc sống. Riêng tỉnh Lâm Đồng, sau 15 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị đến nay, toàn tỉnh đã có 10.929 tập thể, cá nhân được các cấp biểu dương, khen thưởng. Những kết quả nêu trên là nhân tố quan trọng, góp phần vào sự thành công của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về nêu gương trên cả nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng còn bộc lộ những vấn đề đáng suy nghĩ và quan tâm, đã được các cấp uỷ và Đảng ta thẳng thắn chỉ rõ: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở, suy thoái về tư tưởng chính

trị. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ cấp cao lợi dụng chức quyền và những sơ hở trong chính sách, pháp luật để tham ô, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí tài sản, đất đai rất lớn của Nhà nước và Nhân dân. Trong khi đất nước còn nhiều khó khăn, lại có những cán bộ, đảng viên có lối sống xa hoa bằng những đồng tiền bất chính hoặc quan hệ không trong sáng, gây bức xúc trong Nhân dân và cán bộ, đảng viên.

Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) nêu rõ: *“Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn...”*; đặc biệt Kết luận số 21-KL/TW, Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII) khẳng định: *“Một bộ phận cán bộ, đảng viên trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức chưa đầy đủ tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn hạn chế...”*. Tình trạng thiếu tự giác nhận khuyết điểm, đổ lỗi, nể nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi, thấy sai không dám đấu tranh, thấy đúng không dám bảo vệ; nhiều cán bộ, đảng viên không dám nhận khuyết điểm, sai phạm của mình. Tình trạng mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ diễn ra ở một số cơ quan, đơn vị chưa được giải quyết kịp thời; vẫn còn một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo ngại khó khăn, gian khổ, đùn đẩy, né tránh, không sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi tổ chức phân công...

Nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chưa quyết tâm và có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, còn thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa gương mẫu, mất đoàn kết nội bộ, chưa thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thậm chí còn cục bộ, lợi ích nhóm, bị cám dỗ với lợi ích vật chất, thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của Nhân dân.

Điều đó đã gây ra dư luận xấu trong xã hội, làm giảm niềm tin, uy tín chính trị và thanh danh của Đảng trong Nhân dân, giảm sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, là nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Đây là một nguy cơ rất lớn, bởi vì, một khi quần chúng Nhân dân đã mất niềm tin vào đạo đức của người cầm quyền, người lãnh đạo thì niềm tin chính trị của họ cũng không còn, đúng như cảnh báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi qua đời: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định*

*hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”.*

Vì vậy, hơn bao giờ hết, nêu gương phải được coi là bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm; đồng thời, phải có tính tự giác, tự nguyện, trở thành một nhu cầu văn hoá trong lối sống, lối sống và nếp sống hằng ngày của mỗi người, trước hết là của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, bởi không nêu gương, cán bộ, đảng viên sẽ tự suy thoái.

### **3. Đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên tỉnh Lâm Đồng trong giai đoạn hiện nay**

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm của từng cán bộ, đảng viên, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy tốt vai trò nêu gương của mình trong học tập và làm theo Bác.

**Một là, từng cán bộ, đảng viên phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương** trong học tập và làm theo Bác với tinh thần toàn diện, thường xuyên, liên tục. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương và thành thực nêu gương từ trong suy nghĩ đến hành động, đảm bảo toàn diện đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc; phải làm gương thường xuyên từ việc nhỏ đến việc lớn, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm. *Đối với mình*, không được tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, phải luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày. *Đối với người*, phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng. *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt lợi ích quốc gia dân tộc, của tập thể và của Nhân dân lên trên hết, trước hết.

**Hai là, người đứng đầu, người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương, tăng cường thực hành nêu gương** trong rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và Nhân dân, khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Phải lấy âm no, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ; khuyến khích mô hình, cách làm mới, hiệu quả. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; chủ động, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất bất ngờ tại địa phương, lĩnh vực chính phụ trách. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng

người có đức, có tài, khát khao cống hiến. Bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp của Đảng, vì lợi ích quốc gia - dân tộc, vì sự ổn định, phát triển của địa phương. Nghiêm túc thực hành tự phê bình và phê bình; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công, đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và trách nhiệm. Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, đủ năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ. Rèn luyện lối sống giản dị, tiết kiệm, chống xa hoa, lãng phí.

**Ba là, nêu gương của cán bộ, đảng viên phải thông qua hoạt động thực tiễn,** bằng những việc làm cụ thể. Trọng tâm là nêu gương trong đổi mới tư duy; trong hành động triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cá nhân; trong cải cách hành chính, tác phong, lề lối làm việc. Phải *“miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ Nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết”*, đã nói thì phải làm, đã làm thì phải hiệu quả vì lợi ích chung của tập thể, của Nhân dân. Thông qua hoạt động thực tiễn, những tấm gương về học tập và làm theo Bác sẽ lan toả và in đậm trong mỗi cơ quan, đơn vị và trở thành mẫu số chung để mọi người học tập và làm theo. Đồng thời, cũng là điều kiện, tiêu chuẩn để kiểm tra, đánh giá phẩm chất và năng lực của cán bộ, đảng viên cũng như kết quả thực hiện việc học tập và làm theo Bác của mỗi cơ quan, đơn vị.

**Bốn là, từng cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,** đặc biệt là về nội dung tự giác nêu gương để không ngừng bồi dưỡng trí tuệ, năng lực, phẩm chất của mình. Qua đó, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận, năng lực tổng kết để giải quyết hiệu quả những vấn đề đang đặt ra, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đồng thời, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả trong công tác tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

**Năm là, các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể đưa nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động** thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhất là cấp mình gắn với vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu theo tinh thần chủ đề năm 2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng: *“Phát cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”* (Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng).

Chú trọng đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác. Quan tâm nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Lâm Đồng gắn với giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp các dân tộc trong tỉnh, gắn kết chặt chẽ giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hoá trong lãnh đạo, quản lý, kinh doanh và giao tiếp xã hội. Chú trọng xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn, tiếp tục xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; xây dựng văn hoá doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, quy định tự phê bình và phê bình, đấu tranh không khoan nhượng với các biểu hiện “tránh việc mới, né việc khó”, thờ ơ, vô cảm trước những bức xúc của Nhân dân. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ. Vận dụng linh hoạt các biện pháp xử lý, tạo môi trường thuận lợi đề phòng, chống có hiệu quả biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

### **III- HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG XÂY DỰNG CUỘC SỐNG ẨM NO, HẠNH PHÚC**

#### **1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc**

Sức mạnh của lòng yêu nước, của chủ nghĩa dân tộc và quá trình khảo nghiệm thực tiễn cách mạng thế giới đã hình thành và phát triển tư tưởng của Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, đưa Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường cách mạng vô sản, đặt nền móng cho sự phát triển tư tưởng mácxít ở Việt Nam, tạo ra những điều kiện cốt lõi đưa đến những thành công của cách mạng nước nhà.

##### **1.1. Về ý chí tự lực, tự cường**

- Theo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, ý chí tự lực, tự cường là *độc lập, tự chủ không trông chờ, ỷ lại, phụ thuộc vào bên ngoài*. Trong thời gian hoạt động ở Quốc tế Cộng sản, Người đã không tán thành quan điểm khá phổ biến lúc bấy giờ của nhiều nhà lãnh đạo cách mạng ở một số nước chính quốc: Cách mạng ở các nước thuộc địa phải phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc, chính quốc thắng thì thuộc địa mới thắng. Người tin tưởng với ý chí, khát vọng đấu tranh mãnh liệt, bất khuất vì độc lập, tự do, cách mạng ở các nước thuộc địa (trong đó có Việt Nam) hoàn toàn có thể chủ động giành thắng lợi, không phụ thuộc vào việc cách mạng ở chính quốc có thắng lợi hay không. Người nhấn mạnh: *“Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ*

*dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”<sup>11</sup>.*

- Muốn tự lực, tự cường, theo Hồ Chí Minh *cần phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân*. Muốn làm được cách mạng, quần chúng Nhân dân phải được giác ngộ, vận động, tổ chức, rèn luyện. Như vậy mới có thể huy động, tập hợp, phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của mọi lực lượng quần chúng trên một mặt trận, biến ý chí tự lực, tự cường của quần chúng thành sức mạnh cách mạng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “Nhân dân” là phạm trù cao quý nhất. Người nói: *“Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”*; *“Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, Nhân dân cũng làm được”<sup>12</sup>*. Vì vậy, Người luôn nhấn mạnh phải động viên lực lượng của toàn dân, có dân là có tất cả. Sức mạnh ý chí tự lực, tự cường, đem sức ta mà tự giải phóng cho ta của toàn dân được huy động và hiện diện to lớn, tạo nên thành công vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và giành thắng lợi trọng hai cuộc kháng chiến trường kỳ. Đảng ta tiếp tục phát huy cao độ vai trò, sức mạnh của Nhân dân trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo nên những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, đem lại những thay đổi lớn lao về diện mạo đất nước như hôm nay.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, muốn có được sức mạnh của ý chí tự lực, tự cường dân tộc thì phải có *sự tổ chức chặt chẽ, có phương pháp cách mạng đúng đắn* dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã thể hiện tinh thần độc lập, tự chủ, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam, nhấn mạnh đấu tranh giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc thực dân và chế độ phong kiến đã suy tàn, thực hiện mục tiêu chiến lược: *“Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”, “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”<sup>13</sup>*. Nhờ có phương pháp cách mạng đúng đắn, Đảng ta đã chủ động chuẩn bị chu đáo về mọi mặt cho tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Chỉ trong vòng 15 ngày, Cách mạng Tháng Tám (1945) diễn ra mau lẹ, ít đổ máu, giành thắng lợi hoàn toàn trên cả nước, khai sinh nền dân chủ cộng hoà, mở ra một kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân và Nhân dân lao động, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự lực, tự cường không có nghĩa là coi nhẹ ngoại lực và sự giúp đỡ, ủng hộ từ bên ngoài. Cần kết hợp sức mạnh nội lực và ngoại lực, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, trong đó nhân tố mang tính quyết định đối với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc chính là sức mạnh của toàn dân tộc. Nêu cao tinh thần

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.455.

<sup>12</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.492.

<sup>13</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.3, tr.1.

độc lập tự chủ, tự lực, tự cường “đem sức ta mà tự giải phóng cho ta” nhưng đồng thời “*phải củng cố tình đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân ta và Nhân dân các nước bạn, Nhân dân Pháp, Nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới*”<sup>14</sup>. Phải biết kết hợp khéo léo, chặt chẽ giữ phát huy sức mạnh nội lực và sức mạnh ngoại lực, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa mọi nguồn lực thực hiện thắng lợi mục tiêu cách mạng. Đề cao tự lực, tự cường nhưng không rơi vào biệt lập, cô lập.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định không chỉ tự lực, tự cường trong đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước mà còn phải tự lực, tự cường trong bảo vệ, giữ gìn nền độc lập dân tộc; phát huy tinh thần lao động sáng tạo, xây dựng, phát triển đất nước. Người luôn chú ý đến vấn đề kiến quốc, phát huy tinh thần lao động sáng tạo của mọi người dân, tranh thủ nguồn lực bên ngoài để xây dựng và phát triển đất nước. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ phải phát triển toàn diện kinh tế từ nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp tới phát triển dịch vụ, mở rộng giao lưu kinh tế với các nước, trước hết là các nước anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, phong trào thi đua lao động ở các ngành, các giới đã được phát động, tổ chức theo tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai”, Phong trào “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “Tay búa, tay súng”, “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”... Thời gian này, Việt Nam nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế, góp phần tạo nên sức mạnh tổng lực, xây dựng vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện tiền tuyến miền Nam, đánh thắng đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

## **2. Về khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc**

- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, xác định đó là con đường tất yếu đi tới ấm no, phồn vinh, hạnh phúc. Tư tưởng của Người đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Trong bản “Tuyên ngôn độc lập” bất hủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định và tuyên bố với toàn thế giới về quyền độc lập dân tộc và quyền dân tộc tự quyết của dân tộc Việt Nam. Trong từng thời kỳ cách mạng, Người tiếp tục bổ sung, phát triển những quan điểm, lý luận về con đường cách mạng Việt Nam. Thực tiễn cách mạng cho thấy, cội nguồn mọi thắng lợi của dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh là do Đảng ta nhận thức đúng và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - là nhu cầu sống còn, là lựa chọn duy nhất của cách mạng Việt Nam trong tiến trình hiện

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.70.



thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc thì phải xây dựng được nền tảng kinh tế, xã hội vững chắc; giữ vững quốc phòng, an ninh. Khi đất nước giành được độc lập, vấn đề kiến thiết, phát triển kinh tế - xã hội trở nên cấp thiết, Hồ Chí Minh càng khát khao mong muốn mọi người: *“Làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân có học hành”*<sup>15</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ, công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là mục tiêu phấn đấu chung, là con đường no ấm thực sự của Nhân dân ta; phát triển công nghiệp nhưng đồng thời cũng phải phát triển nông nghiệp, vì hai ngành đó khăng khít với nhau. Với vị trí chủ đạo của sản xuất nông nghiệp, Hồ Chí Minh chủ trương phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác, để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà. Bên cạnh đó, phải coi trọng nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, phục vụ sản xuất. Coi trọng quản lý, hạch toán kinh tế, coi đây là chìa khoá phát triển kinh tế quốc dân. Chú ý chính sách mở cửa và hợp tác quốc tế, thu hút ngoại lực, hỗ trợ phát triển sản xuất trong nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của quốc phòng, an ninh nhằm đảm bảo và giữ vững thành quả cách mạng của dân tộc. Người chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, bao gồm quân đội và công an thật sự là lực lượng nòng cốt để giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo chủ quyền, độc lập dân tộc, quyền lợi và hạnh phúc chính đáng của Nhân dân.

- Theo Người, để phục vụ công cuộc xây dựng đất nước giàu mạnh, phải phát triển văn hóa, giáo dục, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Trong các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng việc nâng cao trình độ dân trí, bồi dưỡng sức dân, thực hành “đời sống mới” bao gồm đạo đức mới, nếp sống mới, lối sống mới, thuần phong mỹ tục mới... Người nhấn mạnh, phải phát triển dân trí, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đảng và Nhà nước phải nắm vững khoa học - kỹ thuật, mỗi đảng viên đều phải cố gắng học tập văn hoá, học tập khoa học - kỹ thuật, cán bộ phải có văn hoá làm gốc, nông dân phải biết văn hoá, ai cũng phải biết văn hoá. Người chỉ ra nhiệm vụ quan trọng trong kiến thiết đất nước là bồi dưỡng nhân tài và chú ý xây dựng đời sống văn hoá và nếp sống văn hoá.

- Tư tưởng và lẽ sống của Hồ Chí Minh là tất cả lợi ích đều vì mục tiêu đem lại hạnh phúc ấm no cho Nhân dân. Người khẳng định: *“Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn*

<sup>15</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.175.

*tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành*"<sup>16</sup>. Người mong muốn xây dựng được một xã hội tốt đẹp mà xã hội đó do Nhân dân lao động làm chủ, bình đẳng, không có chế độ người bóc lột người, một xã hội hoàn toàn mới, đầy tính nhân văn, mọi người dân có được nơi ăn chốn ở yên ổn, được học nghề phù hợp để dần dần "tự lực cánh sinh"; Nhân dân cũng được góp công vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc và được hưởng thành quả do cách mạng mang lại.

- Người cũng luôn nhắc nhở, phát triển đất nước phồn vinh, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc phải trên cơ sở phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế, giá trị chung của nhân loại. Theo Người, xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa đòi hỏi Việt Nam phải có cách làm, bước đi và biện pháp thích hợp trên cơ sở nhận thức khoa học đúng đắn theo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

## **2. Sự cần thiết phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững**

Lâm Đồng là tỉnh nằm ở phía Nam Tây Nguyên, có vị trí chiến lược quan trọng, địa bàn sinh sống của 47 dân tộc anh em. Là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Nhân dân các dân tộc Lâm Đồng một lòng tin theo Đảng, Bác Hồ, anh hùng kiên cường, làm nên những chiến thắng oanh liệt.

Ngày 06/01/1976, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Tuyên Đức và thành phố Đà Lạt thành tỉnh Lâm Đồng. Cả 3 kỳ đại hội đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đều ở giai đoạn đầu xây dựng đất nước, với nhiều khó khăn và thách thức mới.

Trên cơ sở đánh giá một cách nghiêm túc kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV, quán triệt và vận dụng tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh Lâm Đồng; Đại hội lần thứ V Đảng bộ tỉnh đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong 5 năm 1991-1995. Nghị quyết Đại hội nêu mục tiêu tổng quát: "*Tăng cường đoàn kết thống nhất toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh, phát huy tinh thần độc lập tự chủ, ý chí tự lực tự cường, vượt qua mọi khó khăn thử thách, khai thác có hiệu quả tiềm năng và thế mạnh của địa phương đi đôi với mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với nước ngoài, tỉnh ngoài, từng bước ổn định và phát triển kinh tế-xã hội; ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, tạo được tích lũy từ nội bộ nền kinh tế; đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh và trật tự an toàn xã hội; phát huy hơn nữa dân chủ xã hội chủ nghĩa,*

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.4, tr.178.*

*kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, chống tham nhũng, khắc phục bất công xã hội; đồng thời chuẩn bị đủ điều kiện để tranh thủ mọi thời cơ phát triển nhanh chóng nền kinh tế-xã hội của tỉnh trong những năm sau”.*

Trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là trong những năm đầu đầy khó khăn thử thách, Đảng bộ Lâm Đồng đã lãnh đạo Nhân dân không ngừng phát huy truyền thống cách mạng, tự lực tự cường, nhanh chóng thiết lập, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa kiến thiết xây dựng quê hương, từng bước ổn định đời sống Nhân dân.

Từ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V đến nay (Đảng bộ tỉnh trải qua 07 kỳ Đại hội), tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển luôn được Đảng bộ tỉnh quan tâm, phát huy, lãnh đạo chính quyền, Nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua các giai đoạn cách mạng.

Hiện nay, kinh tế tiếp tục phát triển, quy mô và chất lượng nền kinh tế được nâng lên. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP đạt khá cao, bình quân 5 năm (2015-2020) tăng 8,0%, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Quy mô GRDP tăng 1,6 lần; chất lượng tăng trưởng nhiều mặt được nâng lên, năng suất lao động tăng 1,5 lần so với năm 2015. GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 71 triệu đồng, cao hơn bình quân chung cả nước. Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục là thế mạnh của tỉnh; chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai thực hiện đồng bộ, đạt kết quả tích cực; Đến cuối năm 2021, tỉnh Lâm Đồng đã có 03 huyện và 104/111 xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới; Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh đến cuối năm 2021 còn khoảng 1,12%; trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào DTTS còn 3,08%.

Các lĩnh vực văn hóa, thể thao, giáo dục - đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, được quan tâm phát triển đồng đều; an sinh và phúc lợi xã hội đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh về mọi mặt; đời sống Nhân dân các dân tộc được cải thiện rõ rệt...

Tuy nhiên, đến nay Lâm Đồng vẫn là tỉnh còn nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa thật bền vững; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển; đầu tư cho văn hóa thiếu đồng bộ, dàn trải; xã hội hoá trên lĩnh vực văn hoá, xã hội còn chậm; đầu tư cho khoa học - công nghệ hạn chế; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi nhưng việc dự báo tình hình, đấu tranh ngăn chặn có lúc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; kết quả giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, đời sống một bộ phận nhân dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn...

Nguyên nhân chủ yếu là do: Việc nghiên cứu, cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước chưa kỹ nên dẫn đến triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương, Tỉnh ủy còn lúng túng, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để ban hành các cơ chế, chính sách và quản lý, điều hành chưa kịp thời, chưa theo kịp yêu cầu phát triển; bản lĩnh và vai trò người đứng đầu ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Khả năng nắm bắt, xử lý tình huống phát sinh của lãnh đạo một số ngành, địa phương chưa linh hoạt, kịp thời; sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương có lúc, có nơi còn chưa thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành một số cấp ủy, chính quyền chưa năng động, sáng tạo, quyết liệt; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa theo kịp yêu cầu thực tế. Một bộ phận cán bộ, công chức chưa mạnh dạn dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết, triệt để; tư tưởng trông chờ, thụ động, ỷ lại vào cấp trên của một số tổ chức đảng và một bộ phận cán bộ, đảng viên, thiếu ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và quyết tâm vươn lên phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Hiện nay, trong bối cảnh khoa học, công nghệ đang phát triển mạnh mẽ, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, tác động sâu rộng và đa chiều trên phạm vi toàn cầu, ... đòi hỏi mỗi quốc gia, dân tộc phải chớp thời cơ để đẩy mạnh đổi mới sáng tạo. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế kéo theo các vấn đề cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt... làm cho thế giới phát triển phụ thuộc lẫn nhau, lợi ích quốc gia, dân tộc là nhân tố quyết định để mỗi quốc gia, dân tộc tham gia vào các mối quan hệ quốc tế, hội nhập quốc tế thành công. Ngoài tiềm lực kinh tế thì ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển của toàn dân tộc chính là sức mạnh tinh thần và điều kiện căn bản, cốt lõi, là nguồn lực nội sinh quý báu cần phải biết khơi dậy một cách mạnh mẽ để phát triển đất nước.

Để bắt nhịp kịp thời với sự phát triển chung của đất nước, không bằng lòng với kết quả đạt được, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc Lâm Đồng cần phải tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

**3. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững**

Để khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, các cấp ủy, chính quyền,

Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân cần tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

*Một là*, tập trung tuyên truyền, vận động để khơi dậy sức mạnh, nguồn lực, ý chí của mỗi cá nhân, tập thể, cộng đồng dân cư, địa phương, cơ quan, đơn vị quyết tâm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, địa phương đoàn kết, thống nhất, vững mạnh; thực hiện thắng lợi mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ đã xác định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục giá trị, ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm xây dựng, bồi đắp ý chí, nghị lực không cam chịu đói nghèo, lạc hậu; thắp lên ngọn lửa khát vọng xây dựng Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

Chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và sự phát triển của công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh; duy trì sinh hoạt chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho cán bộ, đảng viên. Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm đảm bảo và giữ vững quyết tâm, thành quả của quá trình phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng.

*Hai là*, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của các cấp uỷ Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát trong thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định của Trung ương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện là nhân tố quyết định, có khả năng phát huy cao nhất sức mạnh, ý chí tự lực, tự cường của toàn dân. Ban hành các chủ trương, nghị quyết của Đảng về các vấn đề, lĩnh vực có tính chiến lược cho quá trình phát triển của tỉnh, đảm bảo đúng, trúng với yêu cầu thực tiễn, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, hướng tới sự ổn định và phát triển xã hội, thực thi hiệu quả; trọng tâm là triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khoá XI về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; trọng tâm năm 2022 là thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng về “*Phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022*” với chủ đề: “*Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI*”.

Chỉ đạo chính quyền thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng thành cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu cần thiết của sự phát triển và nhu cầu chính đáng của Nhân dân; quan tâm đến việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động, hưởng thụ chính sách. Xây dựng cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng, phát huy nhân tài, để người tài thực sự mong muốn đem hết tâm huyết, khả năng cho quá trình phát triển của tỉnh Lâm Đồng.

**Ba là**, cụ thể hoá ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững bằng những nhiệm vụ cụ thể của tổ chức, cá nhân trong kế hoạch công tác thường xuyên và hằng năm. Các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đột phá cụ thể hoặc một số công việc trọng tâm nhằm khắc phục các hạn chế, khó khăn, bức xúc, nổi cộm, điểm nghẽn... tồn tại từ lâu; xây dựng mô hình mới, tiêu biểu để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xuyên suốt.

**Bốn là**, coi trọng xây dựng môi trường dân chủ, trước hết phải bảo đảm phát huy dân chủ trong Đảng là hạt nhân để phát huy đầy đủ dân chủ trong xã hội. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của tập thể. Thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, trong các doanh nghiệp và ở cơ sở để mọi ý tưởng, sáng tạo đều được trân trọng, tạo điều kiện tạo ra động cơ, sức mạnh tự lực, tự cường bền bỉ, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, cụ thể hoá và thực hiện nghiêm, hiệu quả cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Nâng cao chất lượng các hình thức thực hiện dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.

**Năm là**, quan tâm chăm lo bồi dưỡng sức dân, phát triển văn hoá, giáo dục, nhất là chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân trong tình hình mới; nâng cao dân trí và chất lượng đào tạo lao động, chất lượng nguồn nhân lực; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; chú trọng phát huy nhân tố văn hoá và con người; ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo... Phát huy trách nhiệm nêu gương, vai trò tiên phong của cán bộ, đảng viên trong khẳng định bản lĩnh, ý chí tự lực, tự cường; thật sự gương mẫu, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm cao trong công việc, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng; thấp lên ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc trong mỗi người dân và cộng đồng dân cư.

*Sáu là*, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước để động viên, khuyến khích, tạo không khí sôi nổi trong mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực tham gia, cống hiến vào mọi mặt của đời sống xã hội. Các hoạt động phải góp phần nâng cao hiệu quả công việc của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, mang lại lợi ích cho từng người, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện ở các đơn vị, địa phương nghiêm túc, thực chất, hiệu quả. Kịp thời phát hiện biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền sâu rộng những cá nhân, tập thể điển hình, những cách làm hay trong học tập, làm theo Bác về sự tận tâm, tận lực phục vụ Nhân dân, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng; tăng cường kiểm tra, kiểm soát và có hình thức kỷ luật nghiêm những cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ chăm lo đời sống Nhân dân, gây bức xúc, phiền hà, những nhiễu, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân với Đảng và chế độ.

#### IV. KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng ta và Nhân dân ta, soi sáng sự nghiệp cách mạng, dẫn dắt mỗi bước đi lên và thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững là việc làm cần thiết, là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên, và là mục tiêu cao cả đối với mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Thông qua học tập và làm theo để hiểu sâu hơn cuộc đời phấn đấu, hy sinh cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để chúng ta càng tin yêu hơn vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc, càng tin tưởng, vững bước theo con đường, lý tưởng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Qua đó, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng trong tình hình mới. Đặc biệt, thực hiện tốt chuyên đề *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; thực hiện trách nhiệm nêu gương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững”* là một giải pháp quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Để biến mục tiêu đó thành hiện thực, đòi hỏi mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh phải nghiêm túc học và làm theo Bác, trở thành lối sống,

nếp nghĩ, cách làm; tự trang bị cho mình một phương thức tu dưỡng, rèn luyện thiết thực, hiệu quả; phát huy tốt vai trò nêu gương để làm tròn vai trò, chức trách được giao, tích cực đổi mới sáng tạo trong công việc; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước; đến năm 2030, là tỉnh phát triển khá toàn diện của cả nước; tự cân đối được ngân sách và có điều tiết nộp về ngân sách Trung ương; đến năm 2045, tỉnh Lâm Đồng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Xứng đáng với mong đợi của Đảng bộ, chính quyền và niềm tin của Nhân dân các dân tộc tỉnh nhà.